

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

PHẦN 1
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Tình hình kinh tế xã hội năm 2023.

Về tình hình thế giới, năm 2023 bước sang năm thứ 2 của cuộc chiến Nga – Ukraina tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến giá lúa mì, là nguyên liệu đầu vào của Công ty. Năm 2023, Cục dự trữ liên bang Mỹ áp lãi suất cao tác động tăng lãi suất cho vay trong nước và tỷ giá đồng đô la Mỹ tăng cao cũng khiến chi phí tài chính tăng đối với các doanh nghiệp nhập khẩu như Công ty.

Về tình hình trong nước, làn sóng sa thải công nhân tại các nhà máy dệt may, thùy sản... khiến nhiều người mất việc làm. Đa số lựa chọn về quê sinh sống và cắt giảm chi tiêu kể cả với các mặt hàng thiết yếu như mì tôm, bánh mì. Đây là nguyên nhân chính khiến thị trường tiêu thụ giảm mạnh. Mùa lễ hội, thời điểm tiêu thụ lượng lớn bánh kẹo, cũng không sôi động như mọi năm khiến mảng bánh kẹo, làng nghề sứt giảm hơn hẳn so với trước đây. Thị trường tiêu thụ thu hẹp, sức mua yếu trong khi một số nhà máy bột mì lớn lại đầu tư mở rộng công suất khiến sự cạnh tranh thị phần ngày càng khó khăn, khốc liệt.

Ngoài một số khó khăn chung của ngành sản xuất bột mì nêu trên, Công ty còn phải giải quyết những bài toán khó khăn nội tại như chi phí khấu hao lớn 12 tỷ/năm, chi phí lương khoảng 16 tỷ/năm, lực lượng lao động nhiều, năng suất lao động thấp. Là một doanh nghiệp sản xuất, áp lực duy trì sản xuất, duy trì công việc là rất lớn. Công ty nhiều lúc phải chấp nhận các đơn hàng không có lợi nhuận để duy trì việc làm. Với sự đoàn kết nội bộ, cố gắng nỗ lực của tập thể Lãnh đạo Công ty và tập thể CBCNV, Công ty cũng đã vượt qua năm 2023 với những kết quả như sau:

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023:

2.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2023	% Thực hiện so với kế hoạch
1	Tổng lượng mua vào	Tấn	72.055	82.000	88%
2	Tổng giá trị mua vào	Tr.đồng	642.067	780.800	82%



TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2023	% Thực hiện so với kế hoạch
3	Tổng lượng bán ra	Tấn	67.143	82.500	81%
3.1	Tr. đó: Gạo	Tấn	1.000	6.000	17%
3.2	Bột	Tấn	49.639	54.500	91%
3.3	Lúa, khác	Tấn	16.505	22.000	75%
4	Tổng doanh thu	Tr.đồng	674.968	806.000	84%
4.1	Tr. đó: Doanh thu gạo	Tr.đồng	12.797	56.700	23%
4.2	Doanh thu bột	Tr.đồng	544.946	577.700	94%
4.3	Doanh thu, TN khác	Tr.đồng	117.225	171.600	68%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	3.431	4.000	86%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.431	3.200	107%
7	Nộp Ngân sách	Tr.đồng	42.577	40.320	106%
8	Thu nhập người lao động	Tr.đ/n/t	10,397	8,398	124%
9	Chia cổ tức (59,25%)	Tr.đồng	2.032,8	1.600	107%

2.2. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình hoạt động:

2.2.1. Thuận lợi:

- Qua báo cáo cuối năm của phòng KTĐN, có thể đánh giá công tác nguyên liệu hợp lý với giá mua bình quân ở nhóm trung bình trong tất cả các nhà máy sản xuất bột mì. Số lượng hàng hóa mua phù hợp với nhu cầu sản xuất, hạn chế được việc tồn kho lâu;

- Công ty xây dựng mối liên kết tốt với các ngân hàng uy tín nên thuận lợi trong việc tiếp cận vốn vay thấp. Dòng tiền được luân chuyển thanh toán nợ hợp lý qua đó hạn chế được chi phí lãi vay.

- Dây chuyền công nghệ thường xuyên được bảo trì, bảo dưỡng tốt, vận hành hợp lý khoa học qua đó vừa giảm chi phí sửa chữa, thay thế vật tư vừa tăng tỷ lệ thu hồi bột.

- Hoạt động cung ứng gạo xuất khẩu, kinh doanh sản lát với Tổng công ty Lương thực miền Bắc cũng đóng góp không nhỏ vào doanh thu, giúp đa dạng hóa hoạt động kinh doanh;

- Công nợ phải thu đã được nỗ lực đôn đốc, thu hồi từng bước giảm dần dư nợ quá hạn phải thu. Vài năm gần đây, Công ty đã chấm dứt tình trạng công nợ trên 3 tháng.

- Duy trì mối quan hệ với 04 tổ chức tín dụng có uy tín là BIDV, Vietinbank, Vietcombank và Seabank đã giúp ổn định nguồn vốn vay, cạnh tranh để có lãi suất tốt.

2.2.2. Khó khăn:

- Đầu năm tỷ giá tăng cao kịch khung giá trần của Ngân hàng Nhà Nước quy định, lãi suất vay cũng tăng làm tăng chi phí tài chính;

- Công nghệ sản xuất đã lạc hậu so với đối thủ nên khó duy trì được chất lượng ổn định và khó khăn trong việc tạo ra những sản phẩm cao cấp, lợi nhuận tốt.

- Hệ thống kho thành phẩm, kho nguyên liệu xuống cấp không đảm bảo chất lượng hàng hóa được bảo quản.

- Do nhà máy được đầu tư từ lâu và bởi tư nhân trước khi mua lại nên hệ thống PCCC không đảm bảo, đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của cơ quan cảnh sát PCCC. Năm 2023, Công ty đã phải tiến hành đầu tư các gói thiết bị PCCC với chi phí lớn và sẽ phải tiếp tục đầu tư các gói còn lại nhằm đảm bảo an toàn về PCCC, tránh nhà máy bị đình chỉ hoạt động do không đảm bảo các tiêu chí về PCCC.

3. Công tác đầu tư xây dựng

Trong năm 2023, Công ty đã đầu tư mua sắm, nâng cấp một số hạng mục phục vụ cho sản xuất kinh doanh tình hình thực hiện dự án năm 2023 với giá trị khối lượng thực hiện và giải ngân cụ thể như sau:

STT	Tên dự án/gói thầu	Tổng dự toán (đồng)	Quyết toán (đồng)	Đã giải ngân (đồng)	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Nguồn vốn
1	Sàng kiểm soát bột mỳ cho dây chuyền 1	946.651.440	888.200.000	882.000.000	Từ tháng 02/2023-09/2023	Vốn chủ sở hữu Công ty
2	PCCC nhà kho chứa lúa mỳ, nhà ăn công nhân và khu phụ trợ	886.759.000	748.108.363	748.108.363	Tháng 05-07/2023	Vốn chủ sở hữu Công ty
3	Mua sắm hệ thống vít tải	860.621.488	858.420.400	852.420.400	Tháng 03/2022-09/2023	Vốn chủ sở hữu Công ty
	Tổng giá trị	2.727.020.488	2.349.123.520	2.349.123.520		

Đánh giá, nhận xét về thực hiện công tác đầu tư các Dự án:

1. Tình hình thực hiện dự án: Đáp ứng tiến độ theo kế hoạch đề ra. Tiết kiệm kinh phí đầu tư thể hiện với giá trị quyết toán giảm so với giá trị dự toán.
2. Công tác quản lý dự án: Đáp ứng về yêu cầu, chất lượng
3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin: Kịp thời.

PHẦN 2

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Bối cảnh chung năm 2024

1.1 Tình hình thế giới

Năm 2024, cuộc chiến Nga – Ukraine bước sang năm thứ 3 và chưa có dấu hiệu chấm dứt sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến giá lúa mì. Sự bất ổn tại khu vực Trung Đông và Biển đỏ cũng khiến hàng hóa lưu thông gặp trở ngại. Tình hình mùa vụ toàn cầu có dấu hiệu tích cực về sản lượng nhưng không khả quan về chất lượng. Thị trường Trung Quốc mở cửa trở lại cho hàng hóa nông sản Úc làm cơ hội tiếp cận mua lúa mì Úc gặp nhiều khó khăn. Kinh tế Mỹ có dấu hiệu phục hồi kéo theo giá trị đồng Đô la tăng sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến tỷ giá, giá lúa mì nhập khẩu.

1.2 Tình hình trong nước

1.2.1 Thuận lợi

- Một số dự án đầu tư trong năm 2022, 2023 đã phát huy hiệu quả như kho lúa, kho thành phẩm, hệ thống sàng sơ bộ.

- Một số sản phẩm đã khẳng định chỗ đứng trên thị trường với thương hiệu Hồng Yến, Phượng Hoàng Xanh.

- Tiếp tục duy trì lượng khách hàng thân thiết và từng bước mở rộng sang phân khúc bột cao cấp. Duy trì mạng lưới nhà cung cấp vật tư, nguyên liệu, vận tải tin cậy với giá cả luôn cạnh tranh.

- Công nợ bán hàng trả chậm đã được rút ngắn thời gian trả tiền, giảm chi phí tài chính.

- Dịch bệnh được khống chế hoàn toàn, chăn nuôi lợn được hồi phục sẽ giúp đẩy mạnh tiêu thụ nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, sẽ giúp thúc đẩy sản lượng tiêu thụ cám phụ phẩm.

1.2.2 Khó khăn

- Nhu cầu các sản phẩm từ bột mì như mì ăn liền bánh mì, bánh ngọt giảm mạnh do lao động từ các khu công nghiệp dịch chuyển về địa phương, người lao động giảm nhu cầu sử dụng thực phẩm ăn nhanh nên cạnh tranh trở nên khó khăn hơn.

- Cuộc chiến Nga – Ukraine bước sang năm thứ 3 và vẫn chưa có dấu hiệu chấm dứt dẫn đến giá lúa mì, giá xăng dầu đều tăng cao. Xung đột tại Biển đỏ khiến chi phí vận tải đường biển tăng do di chuyển tránh khu vực xung đột. Tỷ giá đồng đô la Mỹ và Vnd ở mức cao trên 25.000đ/usd.

- Cơ hội mua lúa hàng xá ngày càng ít buộc Công ty phải mua nguyên liệu hàng container với chi phí cao hơn và chất lượng kém ổn định hơn. Việc kho chứa hạn chế nên Công ty không thể nhập số lượng lớn ảnh hưởng đến chi phí và chất lượng ổn định của nguyên liệu, làm giảm hiệu quả kinh doanh.

- Hai nhà máy lớn tăng thêm công suất 500 tấn/ngày là VIMA và VFM sẽ tiếp tục đẩy mạnh khuyến mại, chiết khấu, giảm giá bán để giành giật thị phần.

- Một số chính sách mới của nhà nước về lương và thuế sẽ có hiệu lực làm tăng chi phí.

- Tài sản kho tàng tại Nhà máy Hưng Quang khai thác đã lâu xuống cấp, hỏng hóc, một số khách thuê hiện đã trả lại tài sản.

- Công nợ trả chậm là đặc thù của ngành kinh doanh bột mì nhưng cũng là vấn đề mà Công ty cần tập trung xử lý. Việc cân đối được lợi ích của việc thúc đẩy sản lượng tiêu thụ và đơn đốc thu hồi công nợ kịp thời hiện vẫn đang là bài toán khó.

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Căn cứ Quyết định phê duyệt Đề án Tái cơ cấu Công ty đã được phê duyệt, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và đánh giá cơ hội trong năm 2024, Công ty cổ phần Bột mì Vinafood 1 xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Tổng lượng mua vào	Tấn	84.000
2	Tổng giá trị mua vào	Tr. đồng	796.416
3	Tổng lượng bán ra	Tấn	79.000
3.1	<i>Tr. đó: Gạo</i>	<i>Tấn</i>	<i>8.000</i>
3.2	<i>Bột</i>	<i>Tấn</i>	<i>51.500</i>
3.3	<i>Lúa, cám, khác</i>	<i>Tấn</i>	<i>19.500</i>
4	Tổng doanh thu	Tr. đồng	822.120
4.1	<i>Tr. đó: Doanh thu gạo</i>	<i>Tr. đồng</i>	<i>112.400</i>
4.2	<i>Doanh thu bột</i>	<i>Tr. đồng</i>	<i>576.800</i>
4.3	<i>Doanh thu, TN khác</i>	<i>Tr. đồng</i>	<i>132.920</i>
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	4.080
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	3.264

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
7	Nộp Ngân sách	Tr.đồng	41.126
8	Thu nhập người lao động	Tr.đ/n/t	10,73
9	Chia cổ tức (50%)	Tr.đồng	1.632

3. Một số giải pháp để thực hiện mục tiêu đề ra

3.1 Công tác mua nguyên liệu

- Năm 2024, chất lượng vụ mùa lúa mỳ Úc không bằng mọi năm đặc biệt với nhóm lúa cao cấp, cần tìm kiếm hàng hóa thay thế từ nguồn Mỹ, Canada để đảm bảo ổn định chất lượng.

- Cần bổ sung nguồn lúa thường xuyên có tính gói đầu và dự tính rủi ro trễ hàng hóa do những kho khăn trong vận tải biển thế giới đảm bảo sản xuất liên tục.

- Xây dựng mạng lưới đối tác bán hàng tin cậy để có nguồn lúa mua hợp lý và kịp thời.

- Nâng cao trình độ nhân sự mảng công tác nhập khẩu lúa.

3.2 Công tác bán hàng

- Duy trì và mở rộng mạng lưới khách hàng hiện có.

- Đa dạng hóa sản phẩm bán ra.

- Nâng cao năng lực nhân sự mảng kinh doanh.

3.3 Công tác đầu tư

- Tập trung triển khai các dự án đầu tư đã lên kế hoạch.

- Đầu tư hệ thống phối trộn bột, đầu tư máy móc thí nghiệm trong phòng Lab.

- Triển khai việc sửa chữa hệ thống kho nguyên liệu giai đoạn 2 tại Nhà máy Bảo Phước để chất lượng lúa được tốt hơn.

- Trong năm 2024 Công ty có kế hoạch đầu tư mua sắm phương tiện, máy móc phục vụ sản xuất kinh doanh cụ thể như sau:

Đơn vị : triệu đồng

TT	Tên dự án	Địa điểm	Mục tiêu đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân 2024	Nguồn vốn dự kiến	Tiến độ
1	Đầu tư xây dựng Hệ thống trộn bột mỳ thành phẩm (Chuyên tiếp KHĐT năm 2021-2022)	Nhà máy bột mỳ Bảo Phước – Đông Hải 2- Hải An - Hải Phòng	Nâng cao khả năng cung cấp sản phẩm có chất lượng cao, ổn định, tăng cường nguồn lực trong việc cạnh tranh, chiếm lĩnh thị phần	27.500	18.915	Vốn tự có và vốn vay (nếu cần)	Hoàn thành lập HSTKBVTC và tổng dự toán
2	Sửa chữa kho thành phẩm số 2 (Chuyên tiếp KHĐT năm 2022)	Nhà máy bột mỳ Bảo Phước – Đông Hải 2- Hải An - Hải Phòng	Cải thiện điều kiện kho chứa để duy trì ổn định chất lượng nguyên liệu	1.117	1.117	Vốn tự có và vốn vay (nếu cần)	Đã hoàn thành
3	Hệ thống xếp bao tự động	Nhà máy bột mỳ Bảo Phước – Đông Hải 2- Hải An - Hải Phòng	Cải thiện nâng cao năng lực sản xuất	2.812	2.812	Vốn tự có và vốn vay (nếu cần)	Chuẩn bị đầu tư
4	Nhà nhập lúa	Nhà máy bột mỳ Bảo Phước – Đông Hải 2- Hải An - Hải Phòng	Cải thiện cơ sở vật chất và môi trường làm việc, phục vụ công tác sxkd	1.500	1.500	Vốn tự có và vốn vay (nếu cần)	Chuẩn bị đầu tư
5	Bin chứa cám 30-40 tấn	Nhà máy bột mỳ Bảo Phước – Đông Hải 2- Hải An - Hải Phòng	Cải thiện nâng cao năng lực sản xuất	2.000	2.000	Vốn tự có và vốn vay (nếu cần)	Chuẩn bị đầu tư
6	Sửa chữa nền kho TP số 1	Nhà máy bột mỳ Bảo Phước – Đông Hải 2- Hải An - Hải Phòng	Cải thiện cơ sở vật chất	372	342	Vốn tự có và vốn vay (nếu cần)	Đã hoàn thành

7	Thi công lắp đặt HT XLNT và xin GPMT	Nhà máy bột mỳ Bảo Phước – Đông Hải 2- Hải An - Hải Phòng	Đáp ứng công tác về xử lý nước thải ra môi trường và xin giấy phép môi trường của toàn bộ nhà máy một cách đồng bộ và đúng theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành	1.150	1.150	Vốn tự có và vốn vay (nếu cần)	Đang thực hiện
8	Mua ô tô 7 chỗ	Văn phòng công ty 94 Lương yên, P Bạch đăng, q Hai Bà Trưng, HN	Đáp ứng công việc của văn phòng và công ty	1.300	1.300	Vốn tự có và vốn vay (nếu cần)	Đã hoàn thành
	TỔNG			37.751	29.136		

3.4 Công tác tài chính kế toán

- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, phân công bố trí công việc kế toán các nơi một cách hợp lý, kiểm tra, hướng dẫn công tác kế toán tại các nhà máy. Đổi mới công tác kế toán để tối ưu hóa công việc, kịp thời cung cấp, báo cáo số liệu đáp ứng yêu cầu của quản lý và mô hình hoạt động của Chi nhánh Hưng Quang mới thành lập.

- Theo dõi đơn đốc thu hồi công nợ khách hàng, giảm vốn bị khách hàng chiếm dụng vốn. Hoàn thiện phần mềm kế toán. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, đào tạo nghiệp vụ để nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận kế toán.

- Nâng cao năng lực nhân sự quản lý bộ phận kế toán.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cân hàng hóa.

3.5 Công tác tổ chức lao động

- Hoàn thành thang bảng lương mới cho doanh nghiệp.

- Tăng cường tuyển dụng nhân sự có trình độ tay nghề để bổ sung nhân lực cho sản xuất.

- Tăng cường tổ chức các khóa đào tạo nâng cao trình độ cho nhân viên toàn Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần Bột mỳ Vinafood 1, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, công tác đầu tư xây dựng năm 2023.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, một số giải pháp để thực hiện mục tiêu đề ra năm 2024.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 theo tình hình thực tế (nếu có).

Trân trọng cảm ơn! *MT*

Nơi nhận: *MT*

- Như trên;

- Lưu: VT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH VIÊN



GIAM ĐỐC

Phùng Thanh Long